UBND Xã: Tân Phú Đông **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI									
	Trong đó:									
I	Chi đầu tư phát triển (1)									
1	Chi đầu tư XDCB									
2	Chi đầu tư phát triển khác									
II	Chi thường xuyên	13.086.180	2.878.000	10.208.180	2.014.056	129.120	1.884.936	15,39	4,49	18,46
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	819.398		819.398	154.485		154.485	18,85		18,85
2	Chi sự nghiệp giáo dục									
3	Chi sự nghiệp y tế									
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin, truyền thanh	211.365		211.365	8.710		8.710	4,12		4,12
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	57.645		57.645						
6	Sự nghiệp kinh tế	2.906.359	2.557.000	349.359	84.107		84.107	2,89		24,07
7	Sự nghiệp xã hội	3.760.974		3.760.974	321.570		321.570	8,55		8,55
8	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	5.020.967	321.000	4.699.967	1.251.207		1.251.207	24,92		26,62
9	Chi khác	309.472		309.472	193.978	129.120	64.858	62,68		20,96
III	Dự phòng									
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau (nếu có)									
B	Chi ngân sách xã chưa qua Kho bạc									
1	Tạm ứng XDCB									
2	Tạm chi									